

CQ Lympho NV

Hạch Lympho

- aka **Hạch BH**
- @:
 - **rải rác**: trên **đường đi** của các mạch BH
 - tập trung thành **đám**: **chỗ giao nhau** của mạch BH (cổ, nách, bẹn)

Lách

- **Cấu tạo**
 - **Vỏ**
 - **Nhu mô**
 - Tủy **đỏ**: 4/5
 - Tủy **trắng**: rải rác
- **Chức năng**
 - **Lọc và dử trữ máu**
 - Nơi **tập trung KN** (esp KN vào bằng đường **máu**)

Mô lympho không vỏ bọc

- @: (**rải rác**)
 - niêm mạc đường **tiêu hóa**
 - niêm mạc đường **hô hấp**
 - niêm mạc đường **tiết niệu**
 - ...
- **Các mô lympho ở ruột** (**GALT - gut associated lymphoid tissue**)
 - @: dưới **niêm mạc ruột**
 - Tiếp xúc với KN **thực phẩm**
 - Vai trò phòng vệ **tại chỗ**
- **Các mô lympho ở phế quản** (**BALT - bronchus associated lymphoid tissue**)
 - @: dọc theo **khí quản, phế quản**
 - Tiếp xúc với KN vào bằng đường **hô hấp - tuần hoàn**
- **Hạch hạnh nhân**
 - ?: các **đám TB lympho**
 - @: **họng**: Hạch nhân **lưỡi - khẩu cái - hầu - vòm**